



Academic Integrity

POLICY GUIDE

Sự trung thực trong học tập
HƯỚNG DẪN QUY ĐỊNH





Empowering the next generation of leaders

Trao quyền lãnh đạo cho thế hệ trẻ tương lai

TH School is an independent, non-denominational, co-educational day and boarding school that offers an internationally focused college preparatory education to host national and international students from 2 – 18 years of age. TH School has been authorized by the Vietnamese Ministry of Education and Training to implement a student-centered inquiry-based curriculum which blends a holistic English language-based international educational experience with essential elements of Vietnamese language, literature, history and civics.

Our Mission

We seek to empower Vietnam's future leaders to think critically, display empathy, and act with integrity.

Our Vision

To create a network of schools throughout Vietnam that provides students a holistic world-class bilingual education, state-of-the-art resources, purpose-built modern facilities and nutritious meals in an internationally minded atmosphere of high expectations, support and kindness.

TH School được xây dựng theo một mô hình giáo dục hoàn toàn khác biệt sử dụng các chương trình đào tạo Quốc tế đã được áp dụng thành công trên toàn thế giới và kết hợp chương trình Việt Nam học (Tiếng Việt, Ngữ văn, Lịch sử và GDCD) được thu gọn một cách khoa học nhất. Vận hành theo hai mô hình bán trú và nội trú, trường chào đón các em học sinh Việt Nam và Quốc tế từ hai tuổi cho tới hết Trung học Phổ thông. Được Bộ Giáo Dục cấp phép, TH School tiên phong trong việc đưa vào chương trình học một giáo trình với nhiều cải tiến, lấy người học làm trọng tâm và khuyến khích sự tò mò của người học cũng như tạo một nền tảng ngôn ngữ toàn diện.

Sứ mệnh

Chúng tôi giúp những nhà lãnh đạo tương lai của Việt Nam xây dựng tư duy phản biện, biết đồng cảm và hành động chính trực.

Tầm nhìn

Chúng tôi sẽ tạo nên một hệ thống trường học tại Việt Nam đem lại cho học sinh một nền giáo dục đẳng cấp thế giới với cơ sở vật chất hiện đại, công nghệ tiên tiến và những bữa ăn dinh dưỡng trong một môi trường Quốc tế nơi mà mọi người nâng đỡ và giúp đỡ nhau phát triển.

Table of Contents | Mục lục

TH SCHOOL ACADEMIC INTEGRITY POLICY

QUI ĐỊNH VỀ TRUNG THỰC TRONG HỌC TẬP

Introduction Giới thiệu	2
Definitions Các khái niệm	2
Student Rights & Responsibilities	4
Quyền lợi và nghĩa vụ của học sinh	
School & Teachers' Rights & Responsibilities	5
Quyền lợi và nghĩa vụ của Nhà trường và Giáo viên	
Consequences Các giải pháp	6
Referencing & Citations Tham khảo và nguồn dẫn	8

APPENDICES | PHỤ LỤC

Appendix 1: Guide to Unicheck – Online Plagiarism Checking Tool	9
Phụ lục 1: Hướng dẫn sử dụng công cụ Unicheck – Công cụ chống đạo văn trực tuyến	
Appendix 2: Student Academic Integrity Agreement	10
Phụ lục 2: Bản cam kết trung thực trong học tập	
Appendix 3: Cambridge International Examinations (CIE) Guide for Coursework	12
Phụ lục 3: Các kỳ thi quốc tế Cambridge (CIE) Hướng dẫn chương trình học theo hệ tín chỉ	
Appendix 4: Academic Integrity: Referencing Guide	13
Phụ lục 4: Tính nhất quán trong học thuật: Hướng dẫn cách trích dẫn	



Introduction

Giới thiệu

TH School's mission is to empower Vietnam's future leaders to think critically, display empathy and act with integrity.

IMYC Personal Dispositions (adopted by the whole school):

- I am adaptable
- I am moral
- I am an enquirer
- I am an effective communicator
- I am thoughtful
- I am cooperative
- I am respectful
- I am resilient

TH School places high value on the personal qualities of honesty and integrity. All members of the school community (students, staff, faculty, parents, administration) are expected to behave with integrity and academic honesty.

Three of the school's personal dispositions relate directly to issues of academic integrity:

- I am moral
- I am an enquirer
- I am an effective communicator

Definitions

Các khái niệm

"Academic misconduct is any action or attempted action that may result in creating an unfair academic advantage for oneself" (sa.berkeley.edu).

Examples of academic misconduct include:

- **Plagiarism**
 - Copying part or all of someone else's intellectual property and claiming it as your own

Sứ mệnh của trường TH là giúp thế hệ công dân và nhà lãnh đạo Việt Nam tương lai xây dựng được tư duy phản biện, giàu lòng nhân ái và luôn hành động chính trực.

Tôn chỉ đào tạo cá nhân mà giáo trình IMYC hướng đến (được áp dụng trên toàn trường):

- Tôi có thể thích nghi
- Tôi là người có nền tảng đạo đức tốt
- Tôi là người ham học hỏi
- Tôi là một người giao tiếp hiệu quả
- Tôi chu đáo
- Tôi có tinh thần hợp tác
- Tôi biết tôn trọng
- Tôi kiên trì

Nhà trường tập trung định hướng phát triển ba phẩm chất cá nhân liên quan trực tiếp đến sự trung thực trong học tập của mỗi cá nhân:

- Tôi là người có đạo đức
- Tôi là người ham học hỏi
- Tôi là một người giao tiếp hiệu quả

"Hành vi vi phạm trong học tập là bất kỳ hành vi hoặc hành động chủ ý nào có thể tạo ra lợi thế học tập không công bằng cho bản thân" (sa.berkeley.edu).

Ví dụ về hành vi vi phạm trong học tập bao gồm:

- **Đạo văn**
 - Sao chép một phần hoặc toàn bộ tài sản trí tuệ của người khác và tuyên bố đó là tài sản của riêng mình

- Using a source and not citing it properly
- Using diagrams, figures, tables and graphs not published in the creative commons and not citing their source
- Failing to paraphrase someone else's ideas adequately
- **Cheating**
 - Copying another student's work
 - Using materials that are not approved in an assessment, including: books, notes, formula lists, programmable calculators, mobile phones, cameras, or computers
 - Speaking with others during an individual assessment
 - Changing a graded assessment in order to gain a higher mark
- **False authorship**
 - Signing of a teacher's name on a letter of recommendation or any other document
 - Having another student or person complete your work
 - Claiming another person's work as your own
 - Purchasing an essay assignment online
- **Theft**
 - Stealing assessment materials
 - Sharing or selling assessment materials
- **Fabrication**
 - Presenting false data or information as being factual
 - Listing a source that you did not use in your citations
- Sử dụng một nguồn và không trích dẫn đúng cách
- Sử dụng sơ đồ, số liệu, bảng và biểu đồ không được công bố trong các tài liệu sáng tạo công cộng và không trích dẫn nguồn của chúng
- Không diễn giải được ý kiến của người khác một cách đầy đủ
- **Gian lận**
 - Sao chép bài làm của người khác
 - Sử dụng các tài liệu trái phép trong kỳ thi, bao gồm sách, ghi chú, công thức, máy tính lập trình, điện thoại di động, máy ảnh hoặc máy vi tính
 - Nói chuyện với học sinh khác trong khi làm bài kiểm tra cá nhân
 - Sửa chữa bài làm đã được chấm để đạt điểm cao hơn
- **Mạo danh tác giả**
 - Ký tên giáo viên trên thư giới thiệu hoặc bất kỳ tài liệu nào khác
 - Nhờ học sinh hoặc người khác hoàn thành công việc của mình
 - Mạo nhận bài làm của người khác là của riêng mình
 - Mua bài luận trực tuyến
- **Trộm cắp**
 - Đánh cắp tài liệu kiểm tra
 - Chia sẻ hoặc bán tài liệu kiểm tra
- **Bịa đặt**
 - Trình bày dữ liệu hoặc thông tin sai lệch
 - Liệt kê nguồn không sử dụng trong trích dẫn của mình

Student Rights & Responsibilities

Quyền lợi và nghĩa vụ của học sinh

STUDENT RIGHTS | QUYỀN LỢI CỦA HỌC SINH

1. Students have the right to understand the school system (grading, plagiarism, academic integrity).
2. Students should be given clear instructions and information about the tasks, subjects, homework or projects that they are given.
3. Students have the right to be informed, encouraged and be given thorough explanations about Academic Integrity by their teachers.
4. Students have the right to ask for permission to use a form of translation during class if they struggle to understand the language.
1. Học sinh có quyền hiểu về hệ thống trường học (cách chấm điểm, hành vi đạo văn, sự trung thực trong học tập).
2. Học sinh cần được hướng dẫn rõ ràng và được cung cấp thông tin về các nhiệm vụ, môn học, bài tập về nhà hoặc dự án được giao.
3. Học sinh có quyền được nhận thông báo, khuyến khích và được giáo viên giải thích cặn kẽ về sự trung thực trong học tập.
4. Học sinh có quyền yêu cầu được sử dụng một hình thức dịch thuật trong lớp nếu gặp khó khăn trong việc hiểu ngôn ngữ.

STUDENT RESPONSIBILITIES | NGHĨA VỤ CỦA HỌC SINH

1. Students need to be aware of Academic Integrity and understand the importance of it.
2. Students must be honest about the work they produce. Work must be done by themselves. All of work must include citations or bibliographies when others' ideas are used in an assignment.
3. Students must use the online plagiarism checker before submitting work.
4. If a student is unclear, they must check with their teacher.
5. Students must communicate with their peers in order to avoid accidental or purposeful overlaps in assignments that may be deemed dishonest.
6. Students must ensure that they have clarity on any tasks assigned.
7. Students should give advice and support to their classmates to avoid plagiarism.
8. Students must report to their teachers or school if they see their classmates copy work without permission.
1. Học sinh cần nhận thức được sự trung thực trong học tập và hiểu tầm quan trọng của nó.
2. Học sinh phải trung thực về bài làm của mình. Học sinh phải tự làm bài của mình. Tất cả các bài làm phải bao gồm các trích dẫn hoặc thư mục nếu sử dụng ý tưởng của người khác trong bài viết.
3. Học sinh phải sử dụng công cụ kiểm tra đạo văn trực tuyến trước khi gửi bài viết.
4. Khi chưa hiểu rõ, học sinh phải kiểm tra lại với giáo viên.
5. Học sinh phải trao đổi với các bạn khác để tránh sự trùng lặp ngẫu nhiên hoặc có chủ đích trong các bài tập của mình vì điều này có thể bị coi là không trung thực.
6. Học sinh phải đảm bảo bản thân hiểu rõ tất cả nhiệm vụ được giao.
7. Học sinh cần tư vấn và hỗ trợ các bạn khác để tránh trường hợp đạo văn.
8. Học sinh phải báo cáo với giáo viên hoặc nhà trường nếu thấy bạn bè sao chép bài làm mà không có sự cho phép.

9. Students are responsible when conducting their own research.
10. Each student will sign (and have countersigned by their parents) the *Student Academic Integrity Agreement Appendix 2*.

9. Học sinh chịu trách nhiệm khi tiến hành việc nghiên cứu của mình.
10. Mỗi học sinh sẽ kí (và có xác nhận của phụ huynh) vào *Bản Cam kết Trung thực trong Học tập Phụ lục 2*.

School & Teachers' Rights & Responsibilities

Quyền lợi và nghĩa vụ của Nhà trường và Giáo viên

SCHOOL | NHÀ TRƯỜNG

The Academic Integrity Committee is formed at beginning of each year. The Committee will comprise:

- Four teacher representatives
- One student representative
- A Level Coordinator
- Curriculum Coordinator

The Academic Integrity Committee's role is to:

- **Provide teachers with the training** as part of the teachers' code of conduct. This should be done annually.
- **Regularly review the policy** to keep it relevant.
- **Provide an agreed format for referencing** to be used school wide.
- **Provide an online tracking sheet for student records** of misconduct, which the Academic Integrity Committee will review every 6 months.
- Where a decision cannot be made between student and class teacher, the Academic Integrity Committee will meet to make a final recommendation for the principal.

SCHOOL RESPONSIBILITY

- **Provide an online checking tool for plagiarism and support teachers in its use.** See *Appendix 1: Guide to Unicheck*.
- **Ensure that all faculty, students and parents have knowledge of the Academic Integrity Policy** (information session for parents at the beginning of the academic year).

Hội đồng Trung thực trong học tập được thành lập vào đầu mỗi năm. Sẽ bao gồm:

- Bốn giáo viên đại diện
- Một đại diện của học sinh
- Một điều phối viên chương trình A Level
- Điều phối viên chương trình học

Vai trò của Hội đồng Trung thực trong học tập:

- **Đào tạo giáo viên** về bộ quy tắc ứng xử. Đây là hoạt động nên được thực hiện hàng năm.
- **Thường xuyên cập nhật các qui định** để đảm bảo tính phù hợp.
- **Cung cấp bảng qui định tiêu chuẩn** để sử dụng rộng rãi trong trường học.
- **Cung cấp bảng theo dõi trực tuyến với hồ sơ của học sinh vi phạm** – Hội đồng Trung thực trong học tập sẽ xem xét 6 tháng/lần.
- Trường hợp không thể đưa ra quyết định giữa học sinh và giáo viên, Hội đồng Trung thực trong học tập sẽ họp để đưa ra giải pháp sau cùng giúp hiệu trưởng.

TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ TRƯỜNG

- **Cung cấp công cụ kiểm tra đạo văn trực tuyến và hỗ trợ giáo viên trong việc sử dụng.** *Phụ lục 1: Hướng dẫn về Unicheck*.
- **Đảm bảo rằng tất cả các giáo viên, học sinh và phụ huynh có kiến thức về Chính sách trung thực trong học tập** (cung cấp thông tin cho phụ huynh vào đầu năm học).

- Create a school-wide environment that **encourages a consistent culture of adherence to the Academic Integrity Policy**.
- **Support teachers to implement** the Academic Integrity Policy.
- **Provide students with an Academic Integrity Agreement** to sign on enrolment. Parents to countersign *Appendix 2: Student Academic Integrity Agreement*.
- **Embed** unit(s) on Academic Integrity into PSHE curriculum.
- Tạo môi trường trong trường khuyến khích văn hóa tuân thủ những qui định về sự trung thực trong học tập.
- **Hỗ trợ giáo viên thực hiện** Chính sách về sự trung thực trong học tập.
- Yêu cầu học sinh và phụ huynh ký **Bản cam kết trung thực trong học tập khi nhập học**. *Phụ lục 2: Bản cam kết trung thực trong học tập*.
- Lồng ghép sự trung thực trong học tập vào chương trình giảng dạy PSHE.

TEACHERS | GIÁO VIÊN

- Provide **training to students** on avoiding infringements.
- **Deliver the materials** to students to ensure students are aware of their rights and responsibilities and what is academic integrity. See *Appendix 3: Cambridge CIE guidelines regarding Coursework*.
- Provide **clear instructions** on expectations.
- **Use online checker** to check student papers for plagiarism.
- **Consider each case individually and fairly**.
- **Enter incidents** of student misconduct into school tracking sheet.
- **Lead by example**.
- **Support the policy**.
- **Referencing**: Give guidance to students about what is academic misconduct. Give clear instructions and guidance about how to correctly reference.
- Hướng dẫn cho học sinh để tránh vi phạm.
- Cung cấp tài liệu cho học sinh để đảm bảo họ nhận thức được các quyền, trách nhiệm và sự trung thực trong học tập. *Phụ lục 3: Hướng dẫn của Cambridge CIE về Tín chỉ môn học*.
- Giải thích các yêu cầu một cách rõ ràng cho học sinh.
- **Sử dụng công cụ kiểm tra đạo văn trực tuyến** đối với các bài làm của học sinh.
- **Xem xét từng trường hợp một cách công bằng**.
- Lưu các hành vi sai trái của học sinh vào bảng theo dõi của trường.
- **Dẫn giải bằng ví dụ**.
- Hỗ trợ trong việc đưa ra các qui định về sự trung thực trong học tập.
- **Tham khảo**: Giải thích cho học sinh hiểu rõ về hành vi sai trái trong học tập. Đưa ra hướng dẫn về cách tham khảo đúng đắn.

Consequences

Các giải pháp

Grades 6 to 8

The focus for Grades 6-8 will be on learning how to:

- Behave with academic integrity
- Access the information they need
- Effectively paraphrase
- Use data correctly

Lớp 6 - 8

Học sinh lớp 6-8 sẽ tập trung vào việc học cách:

- Thể hiện sự trung thực trong học tập
- Tiếp cận thông tin cần thiết
- Diễn giải hiệu quả
- Sử dụng dữ liệu chính xác

- Correctly reference

Consideration must be taken with students who are unfamiliar with the Academic Integrity Policy, especially students who are young and/or new to the school. The intent of the action must be taken into consideration when applying the consequences.

Grades 9 to 12

By Grade 9, it will be expected that students will already be familiar with the importance of academic integrity. As such, the 1st and 2nd steps (see *Process* below) will combined to become the 1st step.

- Students will be required to re-submit work but 20% may be taken off final mark (this will influence transcript).
- For students who continue with academic misconduct, then this information **may** be included in a school reference.
- All incidences will be tracked on a central register.

- Tìm nguồn tham khảo chính xác

Cần lưu tâm với những học sinh chưa quen với những qui định về sự trung thực trong học tập, đặc biệt là những học sinh mới nhập trường và/ hoặc học sinh nhỏ tuổi. Học sinh cần phải nhận thức được hậu quả do những hành động của mình gây ra.

Lớp 9 - 12

Đến lớp 9, học sinh sẽ được làm quen với tầm quan trọng của sự trung thực trong học tập, vì vậy bước 1 và 2 (xem *Quy trình* dưới đây) sẽ được gộp thành bước 1.

- Học sinh sẽ phải làm lại và nộp lại bài làm nhưng điểm tổng kết sẽ bị trừ 20% (điều này sẽ ảnh hưởng đến học bạ).
- Đối với những học sinh vẫn tiếp tục với hành vi vi phạm trong học tập thì thông tin này có thể được đưa vào tài liệu của trường.
- Tất cả các sự việc sẽ được theo dõi trên bảng đăng kí trung tâm.

PROCESS | QUI TRÌNH

Level 1 | Cấp độ 1

1st offence | Vi phạm mức 1

Subject teacher | Giáo viên bộ môn

For any instance of misconduct associated with academic integrity the student will be required to re-submit work. If it is deemed to have been premeditated with intent to deceive the offence automatically moves to Level 2 offence (see below).

Đối với bất kỳ trường hợp vi phạm nào liên quan đến sự trung thực trong học tập, học sinh sẽ được yêu cầu nộp lại bài làm. Nếu hành vi vi phạm được xác định là cố ý, tự động chuyển sang Cấp độ 2.

Level 2 | Cấp độ 2

2nd offence | Vi phạm mức 2

Head of Department | Tổ trưởng bộ môn

Student will re-submit work. Referral to guidance counsellor. Parents and principal will be notified.

Học sinh sẽ nộp lại bài kiểm tra. Giới thiệu học sinh đến cố vấn hướng dẫn. Thông báo cho phụ huynh và hiệu trưởng.

Level 3 | Cấp độ 3

3rd offence | Vi phạm mức 3

A Level Coordinator and/or Director of Secondary Curriculum |

Điều phối viên chương trình A Level và / hoặc Giám đốc chương trình Trung học

Student will re-submit work. Parents and student will be invited to a meeting with the coordinator.

Học sinh sẽ nộp lại bài kiểm tra. Mời phụ huynh và học sinh đến gặp điều phối viên.

Level 4 | Cấp độ 4

4th offence | Vi phạm mức 4

Academic Integrity Committee & Principal

Hội đồng Trung thực trong học tập và

Hiệu trưởng

Student will re-submit work.

Academic Integrity Committee and Principal meet to discuss consequence and put together a report on violations of the policy.

Consequences could include but not limited to:

- Disciplinary Sanctions
- Internal suspension
- Withdrawal from course
- Annotation to Student Record

Parents informed of consequence.

Học sinh phải làm và nộp lại bài làm.

Hội đồng Trung thực trong học tập và Hiệu trưởng họp để thảo luận về giải pháp và lập báo cáo về hành vi vi phạm.

Hệ quả có thể là một hoặc nhiều biện pháp sau:

- Kỷ luật
- Đình chỉ nội bộ
- Đình chỉ học
- Ghi lại vào hồ sơ học sinh

Phụ huynh được thông báo về cách giải quyết đối với vi phạm của học sinh.

Level 5 | Cấp độ 5

5th offence | Vi phạm mức 4

Principal | Hiệu trưởng

Meet with Principal regarding the continuing issues of academic misconduct and discuss which action will be taken.

Student will re-submit work.

Gặp Hiệu trưởng về các vấn đề tiếp theo đối với vi phạm trong học tập và thảo luận về biện pháp xử lý.

Học sinh nộp lại bài làm.

Referencing & Citations

Tham khảo và nguồn dẫn

Each student will be given a guide to referencing
Appendix 4: Guide to Referencing.

Mỗi học sinh sẽ được phát một bộ hướng dẫn tham khảo trong *Phụ lục 4: Hướng dẫn tham khảo.*

Appendices

Phụ lục

Appendix 1: Guide to Unicheck – Online Plagiarism Checking Tool

Phụ lục 1: Hướng dẫn sử dụng công cụ Unicheck – Công cụ chống đạo văn trực tuyến

[Unicheck](#) is an online plagiarism tool to which TH School has subscribed for our secondary students.

It provides a user-friendly interface whereby teachers can either upload documents into their 'library' or integrate it with Google Classroom. Students are also able to precheck their work prior to submitting it for marking.

[Unicheck User Guide](#)

[Guide to Integrating Unicheck with Google Classroom](#)

[Unicheck Report Guide](#)

[Unicheck](#) là công cụ kiểm tra đạo văn trực tuyến mà trường TH đã đăng ký cho học sinh trung học.

Công cụ này có giao diện thân thiện mà giáo viên có thể đưa tài liệu lên “thư viện” hoặc tích hợp vào lớp học Google. Học sinh cũng có thể kiểm tra trước bài tập của mình trước khi nộp.

[Hướng dẫn người dùng Unicheck](#)

[Hướng dẫn tích hợp Unicheck với lớp học Google](#)

[Hướng dẫn báo cáo Unicheck](#)

Appendix 2: Student Academic Integrity Agreement

Phụ lục 2: Bản cam kết trung thực trong học tập



STUDENT ACADEMIC INTEGRITY AGREEMENT BẢN CAM KẾT TRUNG THỰC TRONG HỌC TẬP CỦA HỌC SINH

- | | |
|--|--|
| <ol style="list-style-type: none"> 1. I will do my own work. I will not copy another person's work, in whole or in part, and turn it in as my own. I will not give or receive assistance to/from another student, parent, computer program, or any other unauthorised source on a task that was meant to be completed alone. 2. I will not plagiarize. I understand that plagiarism is using the words or ideas of other authors in my work without giving those authors credit. I will not take material from the Internet or another student's electronic files and use it as my own. I will not copy text, graphics, musical scores, mathematics solutions, artistic layouts or presentations, or any idea in any form from another source without proper citation. 3. I will follow the direction of my teacher regarding whether it is acceptable to give, receive or ask for help on homework. 4. I will not, in laboratory/practical activities, falsify or fabricate data or observations, including computer or data logger output. 5. I will enter and exit the examination room in silence as directed by the invigilator, and I will not open any examination materials until instructed by the invigilator. 6. I will be silent during a test/exam. I will not communicate with any student, look at anyone else's paper, or allow anyone else to see my paper. 7. I will not communicate test/exam information or answers to students who are yet to take the exam. | <ol style="list-style-type: none"> 1. Tôi sẽ tự làm bài tập. Tôi sẽ không sao chép tất cả hay một phần bài tập của người khác thành bài của mình. Tôi sẽ không hỗ trợ hoặc nhận sự hỗ trợ cho/ từ học sinh khác, bố mẹ, chương trình máy tính hoặc bất kỳ nguồn không được quyền đối với các bài tập yêu cầu tự làm một mình. 2. Tôi sẽ không đạo văn. Tôi hiểu rằng đạo văn là sử dụng từ hoặc ý tưởng của người khác trong bài tập của mình mà không được sự cho phép của tác giả. Tôi sẽ không lấy tài liệu từ trên Internet hoặc các tài liệu điện tử của sinh viên khác và sử dụng như của mình. Tôi sẽ không sao chép văn bản, hình ảnh, bài nhạc, bài giải toán, các hình họa nghệ thuật hay bài thuyết trình hay bất kỳ ý tưởng nào từ các nguồn khác mà không trích dẫn hợp lý. 3. Tôi sẽ tuân thủ hướng dẫn của giáo viên về việc có được cho, nhận, hoặc yêu cầu giúp đỡ làm bài tập về nhà hay không. 4. Tôi sẽ không, trong các hoạt động thực hành/ phòng thí nghiệm, làm giả hoặc bịa các dữ liệu hoặc thông tin bao gồm trong máy tính hoặc máy ghi dữ liệu. 5. Tôi sẽ giữ im lặng khi vào và ra khỏi phòng thi theo chỉ dẫn của giám thị và sẽ không mở bất kỳ tài liệu kiểm tra nào cho đến khi được người giám thị hướng dẫn. 6. Tôi sẽ giữ im lặng trong thời gian kiểm tra/kỳ thi. Tôi sẽ không trao đổi với bất kỳ học sinh nào, nhìn bài của bất kỳ ai hoặc cho phép ai nhìn bài mình. 7. Tôi sẽ không đưa thông tin bài thi/ kiểm tra cho các bạn chưa thi. |
|--|--|



STUDENT ACADEMIC INTEGRITY AGREEMENT BẢN CAM KẾT TRUNG THỰC TRONG HỌC TẬP CỦA HỌC SINH

8. I will not use unauthorised material or information (notes, calculator, electronic devices, etc.) during tests/exams unless my teacher gives me permission.
9. I will not submit an original paper or project more than once for different classes or assignments.

I understand and take full responsibility for my actions knowing that if I do not follow the rules set by any external examination board TH School will report my infringements directly to the examination board. This could result in being disqualified from the examination and any other subsequent examinations scheduled. Any student who breaches this Academic Integrity Agreement will be subject to disciplinary action including grade penalties.

I have read and understood this Academic Integrity Agreement I will follow the rules stated above.

8. Tôi sẽ không sử dụng các tài liệu hoặc thông tin không được phép (vở, máy tính, các thiết bị điện tử...) trong quá trình thi/ kiểm tra trừ khi giáo viên cho phép.
9. Tôi sẽ chỉ nộp bài/ dự án gốc một lần duy nhất cho một lớp học hoặc bài tập được giao.

Tôi hiểu và chịu trách nhiệm hoàn toàn về các hành động của mình vì tôi hiểu nếu không tuân thủ các qui định do các tổ chức khảo thí đặt ra, TH School sẽ báo cáo hành vi vi phạm của tôi trực tiếp đến tổ chức khảo thí. Điều này sẽ khiến bài làm của tôi bị đánh giá không đủ tiêu chuẩn và ảnh hưởng đến việc thi các kì thi khác. Bất cứ học sinh nào vi phạm sẽ phải chịu hình thức kỉ luật bao gồm cả việc phong tỏa điểm.

Tôi đã đọc và hoàn toàn hiểu rõ Bản cam kết Trung thực trong học tập. Tôi sẽ tuân thủ các qui định nêu trên.

Student Name (Print) | **Họ tên học sinh** (Chữ in hoa) _____

Date | **Ngày** _____ **Signature** | **Chữ kí** _____

Parent Name (Print) | **Họ tên phụ huynh** (Chữ in hoa) _____

Date | **Ngày** _____ **Signature** | **Chữ kí** _____

Appendix 3: Cambridge International Examinations (CIE)

Phụ lục 3: Các kỳ thi quốc tế Cambridge (CIE)

GUIDE FOR COURSEWORK | HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH HỌC THEO HỆ TÍN CHỈ

<https://www.cambridgeinternational.org/Images/86457-information-for-candidates.pdf>

To help maintain the security of our exams you must share this information with your candidates:

Coursework provides you with an opportunity to do independent research into a topic that interests you. You will probably look for information in published sources, images, and via multimedia, including the Internet. Using information from all these sources is a good way to show your knowledge and understanding. Take care how you use this information—do not copy it and claim it as your own work.

What can I do to be academically honest?

- Make sure that you understand all instructions given to you. Ask your teacher if you are not sure.
- Learn how to correctly reference your work. Include references for all sources you have used, not just books but also Internet sites, images, etc.
- If you work within a group, make sure that your contribution is your work, using your ideas.
- Acknowledge the work of others.
- Allow enough time to finish your work so you are not tempted to rush and leave out references.

What you must not do:

- Do not allow others to have access to your work. You will be held responsible if it is copied.
- Do not copy another person's work and pretend it is your own. This includes the work of other students, books, images and web pages. This is known as plagiarism.

Để đảm bảo tính bảo mật cho bài thi bạn phải phổ biến thông tin này cho các thí sinh:

Khóa học này mang đến cho học sinh cơ hội hiện thực các nghiên cứu độc lập theo từng chủ đề mà học sinh yêu thích. Học sinh được tìm kiếm các thông tin từ các nguồn công khai, hình ảnh và thông qua hình thức đa phương tiện bao gồm mạng Internet. Việc sử dụng thông tin từ các nguồn này là một cách thức tốt thể hiện kiến thức và sự hiểu biết của học sinh. Nhưng cần thận trọng sử dụng thông tin này và tuyệt đối không sao chép và xem đó là của mình.

Học sinh cần làm gì để trung thực trong học tập?

- Học sinh phải đảm bảo hiểu rõ tất cả các hướng dẫn được giao. Hãy hỏi lại giáo viên nếu chưa hiểu về hướng dẫn này.
- Hãy học cách tham khảo đúng bài làm. Bao gồm việc tham khảo từ các nguồn mà học sinh sử dụng không chỉ trong sách mà còn trên các trang mạng, các hình ảnh, v.v.
- Nếu làm việc theo nhóm, học sinh phải đảm bảo rằng sự đóng góp của mình là bài mình tự làm, sử dụng ý tưởng của mình.
- Thừa nhận bài làm của những bạn khác.
- Cho phép bản thân có đủ thời gian để hoàn thành công việc để không bị vội và bỏ trống phần nguồn tham khảo.

Những việc không được làm:

- Không được cho phép người khác xem bài của mình. Học sinh sẽ phải chịu trách nhiệm nếu vi phạm.
- Không được sao chép bài của người khác và coi đó là sở hữu của mình. Bao gồm bài của các

- Do not make up or invent data or findings. This is called fabrication.
- Do not accept help and input from another person or work collaboratively when this is not permitted; for example, working with a classmate on an assignment and then submitting it as entirely your own work. This is called collusion.

học sinh khác, sách, hình ảnh và các trang web. Hành động này được xem là đạo văn.

- Không được bịa ra hay thêm bớt các dữ liệu sáng chế và các phát minh của người khác. Điều này được xem là giả mạo giấy tờ.
- Không được nhận sự trợ giúp và cung cấp tài liệu từ người khác, hoặc làm bài chung khi chưa được cho phép, ví dụ làm chung bài với bạn và nộp bài đó như bài của riêng mình. Hành động này được xem là thông đồng.

Appendix 4: Academic Integrity: Referencing Guide

Phụ lục 4: Tính nhất quán trong học thuật: Hướng dẫn cách trích dẫn

Guide for textbooks / novels / newspapers / magazines / websites

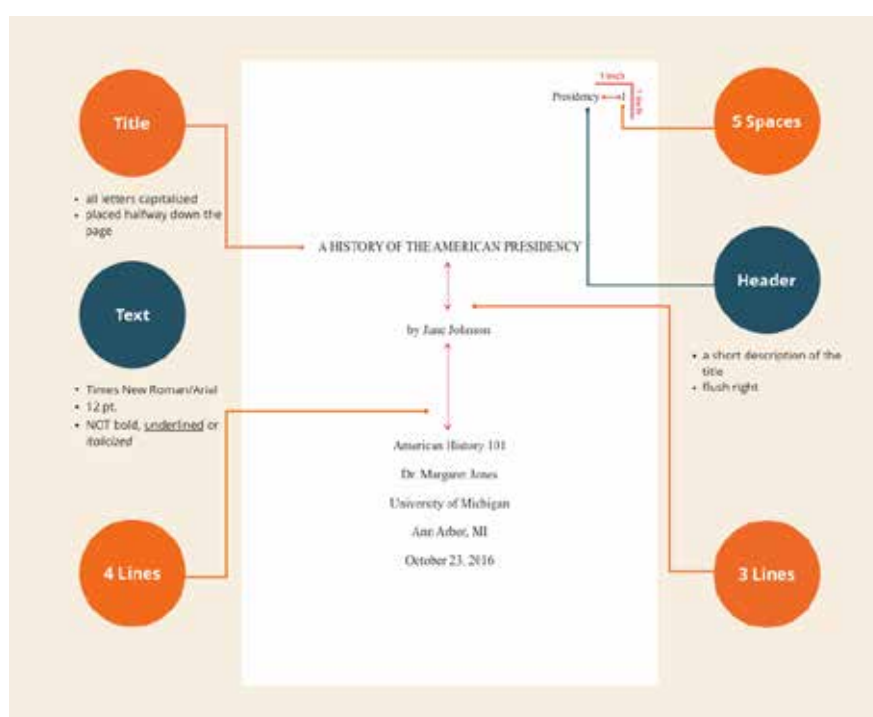
hướng dẫn đối với sách giáo khoa / tiểu thuyết / tạp chí / báo / trang web

Sources | Các nguồn tham khảo:

<https://www.ukessays.com/referencing/harvard/>

<http://www.citethisforme.com/harvard-referencing#harvard-in-text-citations>

FORMATTING COVER PAGE | THỂ THỨC TRANG BÌA



IN-TEXT CITATIONS (HARVARD) OVERVIEW

TỔNG QUAN VỀ TRÍCH DẪN TÀI LIỆU THAM KHẢO CỦA HARVARD

Students use in-text citations to indicate the specific parts of their paper that were paraphrased or quoted directly from a source. Each in-text citation generally displays the last name of the author and the year the source was published. The in-text citation is usually located at the end of the quoted or paraphrased sentence.

1. In-Text Citation

[In-text citations](#) are used when directly quoting or paraphrasing a source. They are located in the body of the work and contain a fragment of the full citation. Depending on the source type, some Harvard Reference in-text citations may look something like this:

Học sinh sử dụng các trích dẫn tài liệu để chỉ ra chỉ dẫn những phần đặc biệt trong bài của họ khi họ muốn tóm lược hoặc dẫn chứng trực tiếp từ một nguồn.. Mỗi phần trích dẫn tài liệu thông thường đều phải chỉ ra tên của tác giả và năm.

1. Trích dẫn tài liệu tham khảo

Các trích dẫn trong văn bản được sử dụng khi trích dẫn trực tiếp hoặc diễn giải một nguồn. Chúng nằm trong văn bản và chứa một đoạn trích dẫn đầy đủ. Tùy thuộc vào loại nguồn, một số trích dẫn trong văn bản kiểu Harvard có thể như sau:

QUOTATION | TRÍCH DẪN:

"After that I lived like a young rajah in all the capitals of Europe..."
(Fitzgerald, 2004)

DIRECT | TRỰC TIẾP:

"Chocolate has an infinite variety of uses" (Davis, 2013, p.8).

INDIRECT | GIÁN TIẾP:

As Davis (2013) notes, chocolate can be used in many different ways.
According to Davis (2013) ...
In the opinion of Davis (2013) ...
Davis (2013) believed ...
Davis (2013) discusses ...

2. In-Text Citations for One Author

The author's last name and the year that the source was published are placed in the parentheses.

2. Trích dẫn trong văn bản cho một tác giả

Họ của tác giả và năm xuất bản được đặt trong ngoặc đơn.

EXAMPLE | VÍ DỤ:

Gatsby's infatuation with Daisy is often revealed in the story, often in simple phrases such as, "... he turned toward her with a rush of emotion" (Fitzgerald, 2004).

If the author's name is already used in the body of the text, then students should exclude it from the in-text citation.

Nếu tên tác giả đã được sử dụng trong phần nội dung của văn bản, thì học sinh nên bỏ nó ra khỏi trích dẫn trong văn bản.

EXAMPLE | VÍ DỤ:

Fitzgerald's use of "old sport" throughout the novel suggests that Gatsby considered Nick Carraway a close friend (2004).

3. In-Text Citations for Two or Three Authors

When a source has two authors, place both authors' names in the order in which they appear on the source, with the word and separating them.

3. Trích dẫn trong văn bản cho hai hoặc ba tác giả

Khi một nguồn có hai tác giả, đặt cả hai tên tác giả theo thứ tự xuất hiện trên nguồn, với từ và phân tách chúng.

EXAMPLES | VÍ DỤ:

"A range of values can express emotion, too. Stark, high-contrast drawings may carry a strong emotional charge" (Lazzari and Schleiser, 2011).

"Rather than constantly seeking approval from others, try to seek approval from the person who matters the most - yourself" (Bardes, Shelley and Schmidt, 2011).

4. In-Text Citations for Four or More Authors

Only use the first listed author's name in the in-text citation, followed by "et al." and the publishing year.

4. Trích dẫn trong văn bản cho bốn tác giả hoặc nhiều hơn

Chỉ sử dụng tên tác giả được liệt kê đầu tiên trong phần trích dẫn trong văn bản, theo sau là từ "et al."

EXAMPLES | VÍ DỤ:

It can be said that "knowledge of the stages of growth and development helps predict the patient's response to the present illness or the threat of future illness" (Potter et al., 2013).

Potter et al. (2013) go on to explain that "among the most Catholic Filipinos, parents keep the newborn inside the home until after the baptism to ensure the baby's health and protection."

5. In-Text Citations for Corporate Authors

Use the name of the organisation in place of the author.

5. Trích dẫn trong văn bản cho nhóm tác giả hợp tác

Sử dụng tên của tổ chức thay cho tác giả.

EXAMPLE | VÍ DỤ:

"Dr. Scharschmidt completed her residency in 2012, joined the Leaders Society in 2013, and became a new volunteer this year to encourage other young dermatologists in her area to join her in leadership giving" (Dermatology Foundation, 2014).

If the name of the organisation is used in the text, place only the year in parentheses.

Nếu tên của tổ chức được sử dụng trong văn bản, chỉ đặt năm trong ngoặc đơn.

EXAMPLE | VÍ DỤ:

The Dermatology Foundation (2013) stated in their report that "industry also played an important role in the success of the highly rated annual DF Clinical Symposia—Advances in Dermatology."

6. In-Text Citations for No Author

When an author's name cannot be found, place the title of the text in the parentheses, followed by the publishing year.

6. Trích dẫn trong văn bản cho không có tác giả

Khi không thể tìm thấy tên tác giả, hãy đặt tiêu đề của văn bản trong ngoặc đơn, sau đó là năm xuất bản.

EXAMPLE | VÍ DỤ:

Lisa wasn't scared, she was simply shocked and caught off guard to notice her father in such a peculiar place (Lost Spaces, 2014).

7. In-Text Citations with No Date

When a date is not included in a source, simply omit that information from the in-text citation.

7. Trích dẫn trong văn bản không có ngày

Khi ngày không có trong một nguồn, chỉ cần bỏ qua thông tin đó từ trích dẫn trong văn bản.

EXAMPLE | VÍ DỤ:

"Her hair was the color of lilac blossoms, while a peculiar color, it fit her quite well" (Montalvo).

IMAGES & DIAGRAMS | HÌNH ẢNH VÀ BIỂU ĐỒ

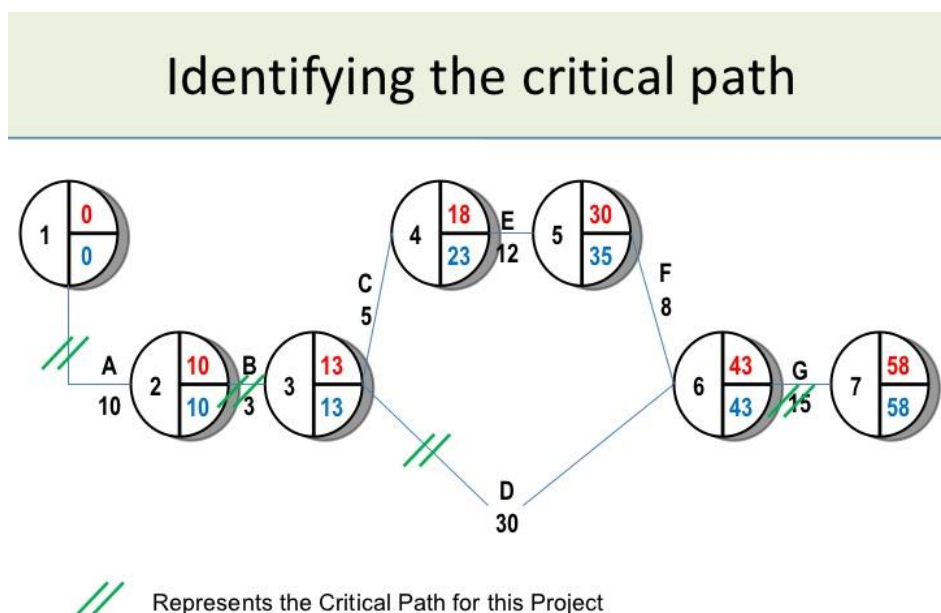


Figure 1: CPA (Tutor2U, 2018)

REFERENCE LIST / BIBLIOGRAPHY | DANH MỤC THAM KHẢO / THƯ MỤC THAM KHẢO

Textbooks & Novels

Citations are listed in alphabetical order by the author's last name. Generally, Harvard Reference List citations follow this format:

Sách giáo khoa và Tiểu thuyết

Các trích dẫn được liệt kê theo thứ tự bảng chữ cái theo họ của tác giả. Nhìn chung, Danh mục Trích dẫn Tham khảo Harvard được thể hiện theo dạng sau:

Last name, First Initial. (Year published). Title. City: Publisher, Page(s)

Họ, Chữ cái đầu của tên. (Năm xuất bản). Tiêu đề. Thành phố: Nơi xuất bản, Trang.

Desikan, S. and Ramesh, G. (2006). Software testing. Bangalore, India: Dorling Kindersley, p.156.

Websites

When citing a website, use the following structure:

Các trang web

Khi trích dẫn một trang web, làm theo cấu trúc sau:

Last name, First initial (Year published). Page title. [online] Website name. Available at: URL [Accessed Day Month Year].

Họ, Chữ cái đầu của tên (Năm xuất bản). Tiêu đề trang. [online] Tên website. Available at: URL [Accessed Ngày Tháng viết tắt. năm].

Messer, L. (2015). 'Fancy Nancy' Optioned by Disney Junior. [online] ABC News. Available at: <http://abcnews.go.com/Entertainment/fancy-nancy-optioned-disney-junior-2017/story?id=29942496#.VRWbWJwmb0.twitter> [Accessed 31 March 2015].

When no author is listed, use the following structure:

Khi không có tên tác giả nào được liệt kê, làm theo cấu trúc sau:

Website name, (Year published). Page title. [online] Available at: URL [Accessed Day Month Year].

Tên Website, (Năm xuất bản). Tiêu đề trang. [online] Available at: URL [Accessed Ngày Tháng viết tắt. năm].

Investment Scams, (2016). ASIC's Money Smart. [online] Available at: <https://www.moneysmart.gov.au/scams/investment-scams> [Accessed 11 January 2013].

Newspapers

When citing a newspaper, use the following structure:

Báo

Khi trích dẫn một tờ báo, làm theo cấu trúc sau:

Last name, First initial. (Year published). Article title. Newspaper, Page(s).

Họ, Chữ cái đầu của tên. (Năm xuất bản). Tiêu đề báo. Tên tờ báo, Trang.

Weisman, J. (2015). Deal Reached on Fast-Track Authority for Obama on Trade Accord. *The New York Times*, p.A1.

Magazines

When citing magazines, use the following structure:

Tạp chí

Khi trích dẫn một tạp chí, làm theo cấu trúc sau:

Last name, First initial. (Year published). Article title. Magazine, (Volume), Page(s).

Họ, Chữ cái đầu của tên. (Năm xuất bản). Tên bài viết. Tên tạp chí, (Số), Trang.

Davidson, J. (2008). Speak her language. *Men's Health*, (23), pp.104-106.

Movies

When citing a DVD, video or film, use the following format:

Phim

Khi trích dẫn từ một đĩa DVD, video, phim, làm theo cấu trúc sau:

Film title. (Year published). [Format] Place of origin: Film maker.

Tên phim. (Năm xuất bản). [Định dạng] Nơi sản xuất: Tên nhà làm phim.

Girls Just Want To Have Fun. (1985). [film] Chicago: Alan Metter.

Images

To cite images or artwork, use the following structure:

Hình ảnh

Khi trích dẫn từ một hình ảnh/ tác phẩm nghệ thuật, làm theo cấu trúc sau:

Last name, First initial. (Year created). Title. [Medium]. City that the artwork is/was displayed in: Gallery or Museum.

Họ, Chữ cái đầu của tên. (Năm sáng tác). Tiêu đề. [Chất liệu]. Thành phố nơi tác phẩm nghệ thuật được trưng bày: Tên Phòng tranh hoặc Viện Bảo tàng.

Gilbert, S. (1795-1796). George Washington. [Oil on canvas] New York: The Frick Collection.





LEARN MORE AT
TÌM HIỂU THÊM TẠI
[THSCHOOL.ORG](https://thschool.org)



CAMBRIDGE
International Examinations